

Số: 143/2023/QĐCNTTLH

Kiến An, ngày 29 tháng 9 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ các điều 55, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của anh Đặng Văn A và chị Trần Thị B,

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn yêu cầu đề ngày 26 tháng 5 năm 2023 về việc yêu cầu ly hôn của anh Đặng Văn A và chị Trần Thị B.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 13 tháng 9 năm 2023 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

+ Anh Đặng Văn A, sinh năm 1979; nơi cư trú: Số nhà 9/25/54 đường N, tổ G 5, phường P, quận K, thành phố Hải Phòng.

+ Chị Trần Thị B, sinh năm 1982; nơi cư trú: Số nhà 9/25/54 đường N, tổ G 5, phường P, quận K, thành phố Hải Phòng.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 13 tháng 9 năm 2023 có đủ điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 13 tháng 9 năm 2023, cụ thể như sau:

(1). Về quan hệ hôn nhân: Anh Đặng Văn A và chị Trần Thị B thuận tình ly hôn.

(2). Về con chung: Anh Đặng Văn A và chị Trần Thị B xác nhận có 02 con chung là Đặng Trung A1, sinh ngày 03/01/2003 và Đặng Thị Châm A2, sinh ngày

20/5/2004. Hiện cả 02 con đều đã thành niên nên anh Đặng Văn A và chị Trần Thị B không yêu cầu Tòa án giải quyết.

(3). Về tài sản chung: Anh Đặng Văn A và chị Trần Thị B không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

3. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND quận Kiến An;
- Chi cục THADS quận Kiến An;
- UBND phường P, quận K
(GCNKH số 03, ngày 17/02/2003);
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Bình